

Số: 1044/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 05/10/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 960/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*
- **Chị Phạm Thu T**, Sinh năm: 199x; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Px tầng x khu C tập thể nhà máy X (Nay là 10x- Fx ngõ 18x N), phường T, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
- **Anh Lưu Hoàng H**, Sinh năm: 199x; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Phòng 2x Ax (Nay là số 12x ngõ T), phường T, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thu T và anh Lưu Hoàng H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội vào ngày 20/07/2020.

Quá trình chung sống vợ chồng được đến năm 2021 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân tháng 12 năm 2021 cho đến nay, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị T, anh H xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc, mâu thuẫn không

thể khắc phục được đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị T, anh H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Chị T và anh H xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị T và anh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Chị T và anh H xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Chị T và anh H thỏa thuận anh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thu T và anh Lưu Hoàng H.

- **Về con chung**: Xác nhận chị T, anh H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Chị T và anh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về các vấn đề khác**: Chị T và anh H xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Anh Lưu Hoàng H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0070824 ngày 30/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Anh H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, quận Đống Đa, Hà Nội.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đinh Quốc Trí

